

Số: /BC-TP

Buôn Hồ, ngày 14 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ Học kỳ I năm học 2025-2026, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026

I. Thông tin chung

1. Khái quát đặc điểm tình hình nhà trường

Trường THCS Trần Phú là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND phường Buôn Hồ, là địa bàn có điều kiện thuận lợi trong giao thông, tiếp cận thông tin và sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương.

Trong học kỳ I năm học 2025–2026, nhà trường triển khai nhiệm vụ giáo dục trong bối cảnh tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018 ở tất cả các khối lớp; yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và chuyển đổi số đặt ra ngày càng cao. Đây vừa là thuận lợi, vừa là thách thức đối với công tác quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

2. Quy mô trường, lớp, học sinh; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

- Nhà trường có 07 lớp với 175 học sinh được phân bố ở các khối lớp 6 (02 lớp), 7 (01 lớp), 8 (02 lớp), 9 (02 lớp) được thể hiện cụ thể ở bảng thống kê sau:

Tên lớp	Tổng số HS	Nữ		Dân tộc		Nữ DT	
		SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
Khối 6	47	20	42.55%	2	4.26%	0	0.00%
6A1	23	11	47.83%	0	0.00%	0	0.00%
6A2	24	9	37.50%	2	8.33%	0	0.00%
Khối 7	30	13	43.33%	1	3.33%	0	0.00%
7	30	13	43.33%	1	3.33%	0	0.00%
Khối 8	53	31	58.49%	1	1.89%	1	1.89%
8A1	27	16	59.26%	1	3.70%	1	3.70%
8A2	26	15	57.69%	0	0.00%	0	0.00%
Khối 9	45	22	48.89%	2	4.44%	2	4.44%
9A1	21	10	47.62%	1	4.76%	1	4.76%
9A2	24	12	50.00%	1	4.17%	1	4.17%
Tổng cộng	175	86	49.14%	6	3.43%	3	1.71%

3. Điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ năm học

Nhà trường có đủ phòng học để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; có các phòng học bộ môn phục vụ dạy học KHTN, KHXH. Các phòng học và phòng bộ môn đã được trang bị tivi, kết nối internet phục vụ chuyển đổi số. Trong học kỳ I, nhà trường đã tham mưu cấp trên làm mới sân trường, sửa bàn ghế học sinh, tận dụng cơ sở vật chất ở các trụ sở cơ quan cũ không sử dụng sau sáp nhập đơn vị hành chính của phường để trang bị cho nhà trường (Bàn ghế, tủ, nhà để xe HS ...), làm tốt công tác xã hội hóa để sửa chữa, nâng cấp nhà vệ sinh học sinh, trang bị hệ thống camera an ninh và từng bước cải thiện cảnh quan trường học. Tuy nhiên, một số thiết bị dạy học, phòng học, phòng làm việc, tường rào, cổng trường đã xuống cấp cần tiếp tục được đầu tư trong thời gian tới.

II. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ học kỳ I

1. Việc quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT, UBND phường Buon Hồ

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã tổ chức quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND tỉnh Đắk Lắk, Sở GDĐT và UBND phường Buon Hồ về nhiệm vụ năm học 2025–2026. Nội dung các văn bản được phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên thông qua họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn và các kênh thông tin nội bộ; đồng thời được cụ thể hóa vào kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch học kỳ I và kế hoạch công tác từng tháng.

2. Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

Nhà trường xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2025–2026 đúng quy định, sát với điều kiện thực tế. Trong học kỳ I, các tổ chuyên môn đã hoàn thành việc xây dựng khung chương trình môn học, kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục cá nhân đối với học sinh khuyết tật hòa nhập. Ban giám hiệu thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; kịp thời điều chỉnh phân công chuyên môn, thời khóa biểu, bảo đảm nề nếp dạy và học.

Việc triển khai kế hoạch được gắn với đánh giá định kỳ hàng tháng; nội dung đánh giá thực hiện tháng trước và triển khai nhiệm vụ tháng sau được thực hiện nghiêm túc trong các kế hoạch tháng của học kỳ 1.

3. Công tác phối hợp với chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội

Trong học kỳ I năm học 2025–2026, nhà trường duy trì tốt mối quan hệ phối hợp với UBND phường Buon Hồ, Công an phường và các ban ngành, đoàn thể địa phương trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học, tuyên truyền pháp luật, an toàn giao thông và phòng chống bạo lực học đường; không xảy ra vụ việc mất an ninh trật tự, bạo lực học đường trong học sinh.

Công tác phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định. Ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường đã thống nhất chủ trương vận động tài trợ từ phụ huynh học sinh theo hình thức hoàn toàn tự nguyện, không cào bằng; nội dung được thông qua tại Đại hội đại biểu cha mẹ học sinh năm học 2025–2026. Ban đại diện cha mẹ học sinh trực tiếp làm việc với nhà thầu để tổ chức sửa chữa, nâng cấp nhà vệ sinh học sinh. Nhà trường chỉ thực hiện nhiệm vụ thu hộ các khoản tài trợ tự nguyện từ phụ huynh học sinh. Sau khi hoàn thành, công trình đã được bàn giao cho nhà trường và đưa vào sử dụng, hồ sơ đảm bảo đầy đủ theo quy định.

Bên cạnh đó, nhà trường chủ động phối hợp vận động tài trợ từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nhằm chỉnh trang cơ sở vật chất và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Trong học kỳ I, nhà trường đã tiếp nhận:

- Tiền mặt: 64.100.000 đồng.
- Học bổng: 25.000.000 đồng, hỗ trợ cho 10 học sinh có hoàn cảnh khó khăn để đóng góp các khoản đầu năm học và mua sách vở, đồ dùng học tập.
- Hiện vật: 30 suất quà dành cho học sinh nghèo và hỗ trợ âm thanh phục vụ lễ khai giảng năm học 2025–2026.

Các nguồn tài trợ được quản lý, sử dụng đúng mục đích, công khai, minh bạch, góp phần cải thiện điều kiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng môi trường giáo dục và kịp thời động viên học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập.

Tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, vận động hơn 73 triệu đồng hỗ trợ đồng bào và các đơn vị trường học bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lụt tại khu vực Đông Đắk Lắk.

III. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ giáo dục

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

a) Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo kế hoạch

Nhà trường tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp. Chương trình học kỳ I được thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo yêu cầu về nội dung, thời lượng. Hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp được bố trí 03 tiết/tuần trong thời khóa biểu chính khóa.

b) Việc điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học phù hợp điều kiện thực tế

Căn cứ điều kiện thực tế và đối tượng học sinh, BGH chỉ đạo giáo viên chủ động điều chỉnh phương pháp dạy học, tăng cường hoạt động nhóm, trải nghiệm,

vận dụng kiến thức vào thực tiễn; chú trọng hỗ trợ học sinh chưa đạt và học sinh khuyết tật hòa nhập thông qua kế hoạch giáo dục cá nhân.

2. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

a) Căn cứ xây dựng và triển khai

Nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày căn cứ các Công văn hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT tỉnh Đắk Lắk, UBND phường Buôn Hồ và Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày năm học 2025–2026 của Trường THCS Trần Phú (ban hành ngày 08/9/2025). Kế hoạch được xây dựng trên cơ sở thực trạng đội ngũ, học sinh, cơ sở vật chất và đặc điểm kinh tế – xã hội của địa phương.

b) Quy mô, đối tượng và thời gian thực hiện

Trong học kỳ I, nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh toàn trường (07 lớp, 175 học sinh). Thời gian thực hiện từ tháng 9/2025 đến hết tháng 12/2025, học từ thứ Hai đến thứ Sáu, mỗi ngày không quá 7 tiết, bảo đảm hài hòa giữa học tập, rèn luyện và nghỉ ngơi của học sinh.

c) Nội dung tổ chức Buổi 2

Buổi 2 được tổ chức linh hoạt với các nội dung trọng tâm: tổ chức hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học kỹ thuật; hỗ trợ học sinh tham gia các sân chơi học tập trực tuyến như IOE, VioEdu; giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự học và định hướng nghề nghiệp, phụ đạo học sinh chưa đạt ...

d) Công tác quản lý, kiểm tra và hiệu quả

Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thời khóa biểu, hồ sơ, sổ đầu bài các tiết Buổi 2. Qua đánh giá, việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đã góp phần nâng cao chất lượng đại trà, giúp học sinh củng cố kiến thức, hạn chế tình trạng học sinh chưa hoàn thành yêu cầu học tập cuối học kỳ I (Số HS chưa đạt HK 1 năm học 2025-2026 giảm so với HK 1 năm học 2024-2025: 14/175 học sinh so với 29/172 học sinh).

3. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và chuyển đổi số

a) Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Trong học kỳ I năm học 2025–2026, nhà trường chỉ đạo giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, phù hợp với Chương trình GDPT 2018. Giáo viên tăng cường tổ chức các hoạt động học tập tích cực như học theo nhóm, học qua trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, dạy học dự án, dạy học tích hợp liên môn. Việc đổi mới phương pháp được gắn với đối tượng học sinh, chú trọng hỗ trợ học sinh chưa đạt và phát huy năng lực học sinh khá, giỏi.

Bên cạnh đó, nhà trường khuyến khích giáo viên đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học; kết hợp linh hoạt giữa dạy học trực tiếp, dạy học có ứng dụng CNTT

và dạy học kết hợp, góp phần nâng cao hứng thú học tập và hiệu quả tiếp thu kiến thức của học sinh.

b) Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực. Giáo viên chú trọng đánh giá thường xuyên thông qua quan sát, nhận xét, sản phẩm học tập; kết hợp linh hoạt giữa đánh giá định tính và định lượng.

Trong học kỳ I, một số hình thức kiểm tra, đánh giá đã được đổi mới tiếp tục được thực hiện như sử dụng câu hỏi mở, bài tập vận dụng, sản phẩm học tập, dự án học tập; kết hợp kiểm tra trên giấy với kiểm tra, đánh giá có ứng dụng CNTT.

c) Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý

Thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số năm học 2025–2026, nhà trường đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý. Giáo viên tích cực sử dụng các phần mềm, ứng dụng và nền tảng dạy học như PowerPoint, ClassPoint, Kahoot, Quizlet, Zoom, Google Meet... để thiết kế bài giảng điện tử, tổ chức các hoạt động học tập trực tuyến, tăng cường tính tương tác trong giờ học.

Nhà trường quan tâm xây dựng và khai thác học liệu số; từng bước hình thành kho học liệu số của tổ, nhóm chuyên môn; khuyến khích giáo viên chia sẻ bài giảng, học liệu số trên trang thông tin điện tử của nhà trường và trong sinh hoạt chuyên môn. Công tác chuyển đổi số trong quản lý, điều hành tiếp tục được triển khai hiệu quả thông qua việc sử dụng các phần mềm quản lý như SMAS, học bạ điện tử, phần mềm quản lý văn bản và điều hành (Edoc, iOffice); thực hiện số hóa hồ sơ, sổ sách chuyên môn, với tỷ lệ hồ sơ được số hóa đạt trên 98%.

Việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, từng bước hình thành môi trường làm việc số và tạo nền tảng quan trọng để nhà trường tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong các học kỳ tiếp theo.

4. Triển khai nghiên cứu khoa học kỹ thuật và Giáo dục STEM

a) Công tác chỉ đạo, xây dựng kế hoạch

Nhà trường ban hành kế hoạch triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật (NCKHKT) và giáo dục STEM năm học 2025–2026, bám sát Chương trình GDPT 2018 và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và UBND phường. Phân công lãnh đạo phụ trách, lựa chọn giáo viên các môn Toán, KHTN, Công nghệ, Mỹ thuật tham gia tổ chức, hướng dẫn hoạt động STEM và NCKHKT.

b) Tổ chức các chủ đề, bài học STEM

Giáo dục STEM được triển khai thông qua các chủ đề, bài học tích hợp, liên môn trong các môn học STEM và hoạt động giáo dục. Nhà trường phân công giáo viên tổ chức 01 tiết STEM/tuần tăng cường trong buổi 2 cho tất cả các lớp, không thu tiền học sinh, bảo đảm 100% học sinh được tham gia. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học.

c) Số lượng, chất lượng dự án, đề tài NCKHKT của học sinh

Trong học kỳ I, nhà trường có 01 ý tưởng/dự án NCKHKT của học sinh tham gia Cuộc thi Sáng tạo KHKT cấp tỉnh (vòng ý tưởng): “Ứng dụng chất Curcumin trong củ nghệ để tạo giấy phát hiện hàn the trong thực phẩm” (lĩnh vực Hóa – Sinh). Dự án thể hiện tính sáng tạo, khả năng vận dụng kiến thức liên môn và gắn với thực tiễn.

d) Bồi dưỡng giáo viên hướng dẫn, huy động cơ sở vật chất, thiết bị

Nhà trường chú trọng bồi dưỡng giáo viên về phương pháp dạy học STEM, hướng dẫn NCKHKT thông qua sinh hoạt chuyên môn, tập huấn các cấp; đồng thời sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, từng bước đầu tư, bổ sung thiết bị dạy học phục vụ hoạt động STEM.

đ) Kết quả, hiệu quả và tác động Hoạt động giáo dục STEM và NCKHKT góp phần đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường trải nghiệm, thực hành; phát triển năng lực giải quyết vấn đề, tư duy sáng tạo, kỹ năng hợp tác cho học sinh, qua đó nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

5. Công tác triển khai dạy thêm, học thêm trong nhà trường

a) Nhà trường tổ chức quán triệt đầy đủ, nghiêm túc các văn bản quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Đắk Lắk và Sở Giáo dục và Đào tạo đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Thực hiện tuyên truyền rộng rãi đến cha mẹ học sinh và học sinh về các quy định, nguyên tắc tổ chức dạy thêm, học thêm; kiên quyết không để xảy ra tình trạng dạy thêm, học thêm trái quy định.

b) Trong học kỳ I năm học 2025–2026, nhà trường không tổ chức dạy thêm, học thêm thu tiền trong nhà trường. Việc hỗ trợ học sinh được thực hiện thông qua kế hoạch giáo dục 2 buổi/ngày, các hoạt động phụ đạo, bồi dưỡng miễn phí được xây dựng, phê duyệt công khai, đảm bảo đúng đối tượng và phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường.

c) Nhà trường chú trọng tổ chức các hoạt động phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu, bồi dưỡng học sinh khá, giỏi ngay trong buổi học thứ hai, không thu kinh phí. Nội dung phụ đạo, bồi dưỡng được xây dựng bám sát chuẩn kiến thức, kỹ

năng của Chương trình GDPT 2018, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn.

d) Nhà trường thực hiện công khai các nội dung liên quan đến dạy thêm, học thêm trong các cuộc họp hội đồng, họp cha mẹ học sinh và trên các kênh thông tin của nhà trường. Không thu, không tiếp nhận bất kỳ khoản kinh phí nào liên quan đến dạy thêm, học thêm trong học kỳ I.

e) Ban Giám hiệu tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo viên; kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm (nếu có). Qua kiểm tra, trong học kỳ I không phát hiện trường hợp vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm.

f) Việc quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm góp phần đảm bảo kỷ cương, nề nếp trong nhà trường; tạo điều kiện tập trung nâng cao chất lượng dạy học chính khóa và dạy học 2 buổi/ngày. Các hoạt động phụ đạo, bồi dưỡng miễn phí giúp học sinh được hỗ trợ kịp thời, giảm áp lực học thêm ngoài nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

6. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, hướng nghiệp

a) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Nhà trường triển khai đồng bộ các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch giáo dục kỹ năng sống, giáo dục ngoài giờ chính khóa. Được thực hiện 3 tiết/tuần trong đó tập trung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng sử dụng mạng xã hội an toàn và định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Các hoạt động được tổ chức đa dạng, phù hợp với lứa tuổi, gắn với thực tiễn địa phương, góp phần hình thành phẩm chất, năng lực và ý thức trách nhiệm cho học sinh.

b) Công tác tư vấn tâm lý học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh

Nhà trường quan tâm công tác tư vấn tâm lý học đường thông qua giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách Đội và các lực lượng phối hợp; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học sinh để tư vấn, hỗ trợ, phòng ngừa các biểu hiện tiêu cực. Tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, Công an phường, Trung tâm Y tế trong công tác phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, tai nạn thương tích. Qua đó góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

IV. Đánh giá chung

1. Kết quả nổi bật, mô hình hay, cách làm hiệu quả

Trong học kỳ I năm học 2025–2026, Trường THCS Trần Phú thực hiện nghiêm Chương trình GDPT 2018; công tác quản lý, dạy học và giáo dục học sinh được triển khai đồng bộ, đảm bảo nề nếp và chất lượng.

Chất lượng giáo dục hai mặt cơ bản ổn định: Tỷ lệ học sinh đạt từ mức Đạt trở lên về học tập chiếm 91,43%; 84,57% học sinh xếp loại rèn luyện Tốt, không có học sinh rèn luyện Chưa đạt (Được thể hiện cụ thể ở phụ lục kèm theo).

Nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, trong đó buổi 2 tập trung phụ đạo học sinh chưa đạt, bồi dưỡng học sinh khá, giỏi, giáo dục STEM không thu tiền, phù hợp điều kiện thực tế. Công tác xã hội hóa giáo dục được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tự nguyện, công khai, minh bạch; trong học kỳ I đã vận động và tiếp nhận hơn 64 triệu đồng từ các tổ chức, cá nhân để chỉnh trang cơ sở vật chất, cải thiện cảnh quan sư phạm và hỗ trợ học sinh khó khăn. Việc sửa chữa, nâng cấp nhà vệ sinh học sinh do Ban đại diện cha mẹ học sinh chủ trì đã hoàn thành, bàn giao và đưa vào sử dụng, góp phần xây dựng môi trường giáo dục xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện.

2. Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, toàn trường còn **8% học sinh xếp loại học tập Chưa đạt**, chủ yếu ở khối 8 và 9; tỷ lệ học sinh xếp loại Tốt chưa cao. Nguyên nhân chủ yếu do sự chênh lệch về năng lực học tập, ý thức tự học của một bộ phận học sinh còn hạn chế; điều kiện kinh tế gia đình chưa đồng đều; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học chưa thật sự đồng bộ.

Những tồn tại trên là căn cứ để nhà trường tiếp tục điều chỉnh giải pháp quản lý, nâng cao hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày và cải tiến chất lượng giáo dục trong học kỳ II.

V. Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất

1. Về cơ chế, chính sách

Cơ chế khuyến khích, hỗ trợ đối với giáo viên tham gia các hoạt động đổi mới (giáo dục STEM, NCKHKT, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, tư vấn tâm lý học đường) còn hạn chế, chưa tạo được động lực lâu dài.

Một số quy định về xã hội hóa giáo dục yêu cầu chặt chẽ về hồ sơ, thủ tục, trong khi năng lực quản lý, nhân lực hành chính của nhà trường còn mỏng, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai.

2. Về cơ sở vật chất, đội ngũ, kinh phí

Cơ sở vật chất của nhà trường dù đã được quan tâm đầu tư sửa chữa tuy nhiên phòng học, phòng làm việc, tường rào, cổng trường đã xuống cấp cần tiếp tục được đầu tư trong thời gian tới, nhà trường chưa có nhà đa năng phục vụ cho các hoạt động tập thể. Nhà trường thiếu giáo viên toán nhiều năm phải hợp đồng; kinh phí đầu tư mua sắm cơ sở vật chất hạn chế.

3. Kiến nghị, đề xuất

- Cấp trên cần có chính sách động viên, hỗ trợ phù hợp đối với giáo viên tham gia các nhiệm vụ đổi mới giáo dục, giáo dục STEM, NCKHKT, chuyển đổi số và công tác tư vấn tâm lý học đường ở các đơn vị nhà trường.

- Đơn giản hóa một số thủ tục hành chính liên quan đến xã hội hóa giáo dục, đồng thời có hướng dẫn cụ thể để cơ sở giáo dục thực hiện thống nhất, đúng quy định.

- Biên chế 01 giáo viên toán cho nhà trường để đảm bảo sự ổn định trong giảng dạy.

VI. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm học kì II, năm học 2025–2026

1. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục thực hiện nhiệm vụ năm học Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Chương trình GDPT 2018 theo Kế hoạch giáo dục điều chỉnh học kỳ II năm học 2025–2026 của nhà trường; đảm bảo hoàn thành chương trình các môn học, hoạt động giáo dục đúng tiến độ, đúng yêu cầu cần đạt.

Tăng cường công tác quản lý chuyên môn, kỷ cương, nề nếp dạy học; chú trọng theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch buổi 2 và hồ sơ chuyên môn của giáo viên; kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp với thực tiễn.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn tập trung ôn tập, củng cố kiến thức cho học sinh theo kế hoạch học kỳ II; đặc biệt quan tâm học sinh chưa đạt yêu cầu ở học kỳ I, học sinh cuối cấp lớp 9 chuẩn bị thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường với UBND phường Buon Hồ, Công an phường, cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích.

Duy trì và phát huy hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục đúng quy định; huy động các nguồn lực hợp pháp để cải thiện cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường, phục vụ tốt hơn cho dạy học 2 buổi/ngày, giáo dục STEM và các hoạt động trải nghiệm.

Thực hiện nghiêm các quy định về dạy thêm, học thêm; không tổ chức dạy thêm thu tiền trong nhà trường; lồng ghép hiệu quả các hoạt động phụ đạo, bồi dưỡng học sinh trong kế hoạch giáo dục buổi 2.

2. Giải pháp nâng cao chất lượng dạy học, nhất là dạy học 2 buổi/ngày và giáo dục STEM

a) Tiếp tục tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh toàn trường theo Kế hoạch đã được phê duyệt; điều chỉnh nội dung buổi 2 học kỳ II theo hướng tập trung vào:

- Phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu học tập;
- Ôn tập, củng cố kiến thức trọng tâm, chuẩn bị kiểm tra cuối năm, ôn thi vào lớp 10;
- Bồi dưỡng học sinh giỏi;
- Giáo dục kỹ năng sống, hướng nghiệp, giáo dục STEM; đảm bảo phù hợp tâm sinh lý học sinh và không thu kinh phí.

b) Duy trì việc phân công giáo viên tổ chức 01 tiết STEM/tuần tăng cường trong buổi 2 cho các lớp tùy vào thời lượng cho phép ở HK2; tiếp tục triển khai các chủ đề, bài học STEM tích hợp trong các môn học và hoạt động giáo dục, gắn với nội dung chương trình học kỳ II.

c) Tổ chức hiệu quả **Ngày hội STEM cấp trường (dự kiến ngày 26/3/2026)**; khuyến khích học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật; tiếp tục bồi dưỡng các ý tưởng, dự án NCKHKT của học sinh tham gia các sân chơi, cuộc thi các cấp khi đủ điều kiện.

d) Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường đánh giá thường xuyên, đánh giá quá trình; sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy học, nhất là đối với học sinh còn hạn chế.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý; khai thác hiệu quả học liệu số, phần mềm dạy học trực tuyến, học bạ điện tử, phần mềm quản lý nhà trường; từng bước nâng cao chất lượng dạy học và hiệu quả quản lý trong học kỳ II.

e) Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh về tâm lý, học tập, định hướng nghề nghiệp; phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm, tổ chuyên môn và cha mẹ học sinh nhằm tạo sự đồng thuận, hỗ trợ học sinh hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập cuối năm học.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ Học kỳ I năm học 2025-2026, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026 của trường THCS Trần Phú, phường Buôn Hồ./.

Nơi nhận:

- UBND phường Buôn Hồ (b/c);
- Phòng VH-XH (b/c);
- Các tổ Chuyên môn; } (T/hiện)
- Giáo viên, nhân viên; }
- Website trường;
- Lưu: VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Hoàng Mạnh Đức